

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1557/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Mỹ C, sinh năm 1972

Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T N, là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền. (Theo Giấy ủy ngày 28/11/2018)

- Bị đơn: Công ty Cổ phần A

Trụ sở: Đường M, Phường N, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H - là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền. (Theo Giấy ủy số 21-10/UQ-2019 ngày 21/10/2019)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Bà Phan Thị Mỹ C có bà Đỗ Thị T N là người đại diện theo ủy quyền và Bị đơn Công ty Cổ phần A có ông Nguyễn Văn H là người đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất:

- Công ty Cổ phần A còn nợ bà Phan Thị Mỹ C số tiền theo thỏa thuận là 328.664.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).

- Công ty Cổ phần A có trách nhiệm trả một lần số tiền 328.664.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng) cho bà Phan Thị Mỹ C vào ngày 29/11/2019.

Nếu ngày 29/11/2019 trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả là ngày làm việc tiếp theo.

Kể từ ngày bà Phan Thị Mỹ C có đơn thi hành án, nếu Công ty Cổ phần A không trả nợ hoặc thực hiện trả nợ không đúng theo thỏa thuận thì Công ty Cổ phần A còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm là 8.216.600 đồng (Tám triệu, hai trăm mười sáu ngàn, sáu trăm đồng) Công ty Cổ phần A tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho bà Phan Thị Mỹ C số tiền đã tạm nộp án phí là 18.327.450 đồng (Mười tám triệu, ba trăm hai mươi bảy ngàn, bốn trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0021579 ngày 17/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc